

Một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác thể dục thể thao trong Trường Phổ thông liên cấp Salavan tỉnh Salavan - Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào

SONPHET SISENGMEK*, Phạm Anh Tuấn**

*CN, Trường THPT Liên cấp SALAVAN – TỈNH SALAVAN - CHDCND LÀO

** TS. Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội

Abstract: Using regular scientific research methods, select a number of solutions to improve the quality of sports work in SALAVAN high school in SALAVAN province - LAOS PDR as a practical basis for research and propose solutions. Appropriate solutions to contribute to improving the effectiveness of the school's physical education work.

Keywords: Reality; Physical education work; SALAVAN inter-level high school, SALAVAN province-Lao PDR

1. Đặt vấn đề

Công tác giáo dục thể chất (GDTC) và thể thao trường học là một phần quan trọng trong mục tiêu giáo dục toàn diện của ngành Giáo dục và thể thao Lào (GD&TT), nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành thói quen tập luyện thể dục thể thao (TĐTT) thường xuyên cho trẻ em, học sinh, sinh viên; gắn GDTC, thể thao trong trường học với giáo dục ý chí, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí lành mạnh cho trẻ em, học sinh, sinh viên, đồng thời, góp phần phát hiện, đào tạo năng khiếu và tài năng thể thao cho đất nước.

Trường phổ thông liên cấp Salavan, tỉnh Salavan nước CHDCND Lào là một trường có sự khác biệt với các trường THPT và các trường Cao đẳng, Đại học khác. Thực tiễn đòi hỏi phải có những nghiên cứu vận dụng cho phù hợp với đặc điểm nhà trường.

Xuất phát từ những lý do nêu trên, được sự giúp đỡ ủng hộ của Ban giám hiệu nhà trường và sự hướng dẫn tận tình của các thầy cô giáo trong tập thể hội đồng sư phạm của trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội. Chúng tôi mạnh dạn tiến hành nghiên cứu đề tài:

“Nghiên cứu một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác thể dục thể thao trong trường phổ thông liên cấp Salavan - Tỉnh Salavan - CHDCND Lào”.

2. Phương pháp nghiên cứu

Quá trình nghiên cứu đề tài sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học sau: phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu, phương pháp phỏng vấn, phương pháp quan sát sư phạm, phương pháp toán học thống kê.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Thực trạng công tác thể dục thể thao trong trường phổ thông liên cấp Salavan, tỉnh Salavan CHDCND Lào

3.1.1. Xác định hướng và nội dung đánh giá thực trạng công tác thể dục thể thao

Để khảo sát một cách toàn diện về công tác TĐTT ở trường Phổ thông liên cấp Salavan, chúng tôi tiến hành xác định các yếu tố chi phối chất lượng công tác TĐTT của nhà trường. Qua nghiên cứu các tư liệu: Lý luận và phương pháp GDTC, quản lý TĐTT, thể thao trường học... bước đầu tác giả tổng hợp được yếu tố chi phối và ảnh hưởng đến chất lượng công tác TĐTT của trường phổ thông liên cấp Salavan.

Bảng 3.1. Kết quả phỏng vấn về mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến chất lượng công tác TĐTT trong trường liên cấp Salavan (n=30)

TT	Nội dung phỏng vấn	Quan trọng					
		Quan trọng		Bình thường		Ít quan trọng	
		n	%	n	%	n	%
1	Nhận thức của cán bộ giáo viên, học sinh và các đoàn thể trong nhà trường	30	100	0	0	0	0
2	Đội ngũ giáo viên và hệ thống tổ chức quản lý	28	93.3	2	6.6	0	0
3	Điều kiện cơ sở vật chất	29	96.6	1	3.3	0	0
4	Nội dung chương trình GDTC	26	86.6	4	13.3	0	0
5	Chế độ chính sách và kinh phí dành cho TĐTT	29	96.6	1	3.3	0	0
6	Chất lượng công tác GDTC	26	86.6	4	13.3	0	0
7	Chế độ động viên khuyến khích và khen thưởng phù hợp.	15	50	15	50	0	0

Qua bảng 3.1. chúng tôi rút ra nhận xét: Trong 7 yếu tố chúng tôi tổng hợp đã được thì có 6 yếu tố đầu có số phiếu tán thành từ 86.6% đến 100% cho rằng đó chính là các yếu tố ảnh hưởng đến công tác TĐTT trong nhà trường.

Bảng 3.2. Hiện trạng nhận thức và thực tế tập luyện TDTT của các đối tượng ở trường phổ thông liên cấp Sanavan.

Đối tượng	Nhận thức đối với tập luyện				Thực tế tham gia tập luyện thường xuyên			
	Đúng đắn	Tỷ lệ %	Chưa đầy đủ	Tỷ lệ %	Đúng đắn	Tỷ lệ %	Chưa đầy đủ	Tỷ lệ %
HS nam	200/668	29.9	468/668	70.05	147/668	22	521/668	77.99
HS nữ	59/196	30	137/196	69.89	34/196	17.34	47/196	23.97
GV	49/85	57.6	36/85	42.3	20/85	23.52	65/85	76.47
CB Q. lý	10/16	62.5	6/16	37.5	8/16	50	8/16	50

Nắm bắt được tầm quan trọng của vấn đề, chúng tôi đã tiến hành khảo sát thực trạng cơ sở vật chất (CSVC) phục vụ công tác giảng dạy và hoạt động phong trào TDTT của nhà trường. Kết quả điều tra thực trạng CSVC được trình bày ở bảng 3.3.

Bảng 3.3. Thực trạng về CSVC, trang thiết bị phục vụ cho công tác TDTT trường liên cấp Salavan.

TT	Sân tập dụng cụ	Số lượng		Chất lượng	Hiệu quả sử dụng
		Khu ký túc xá	Khu giảng đường		
1	Sân điền kinh	1	0	Trung bình	Trung bình
2	Hồ nhảy xa	1	0	Trung bình	Trung bình
3	Hồ nhảy cao	1	0	Trung bình	Trung bình
4	Sân đẩy tạ	0	0	Trung bình	
5	Sân tập thể dục	2	0	Trung bình	Trung bình
6	Sân bóng đá	2	0	Trung bình	Trung bình
7	Sân bóng chuyền	2	0	Khá	Tốt
8	Sân bóng rổ	2	0	Trung bình	Trung bình
9	Sân cầu lông	4	2	Tốt	Tốt
10	Bàn bóng bàn	3	0	Tốt	Tốt
11	Xà đơn	1	0	Trung bình	Khá
12	Xà kép	1	0	Trung bình	Khá
13	Xà lếch	1	0	Trung bình	Trung bình
14	Sân đá cầu	2	0	Trung bình	Trung bình
15	Đồng hồ bấm giờ	10	0	Tốt	Tốt
16	Bóng các loại	120	0	Tốt	Tốt
17	Nhà tập đa năng	1	0	khá	Khá

Bảng 3.4 tóm tắt chương trình môn GDTC trường liên cấp Salavan.

TT	Nội dung	Tổng số tiết	Lý thuyết	Thực hành	Thi
Học kỳ I		30	2	26	2
1	Mục đích, ý nghĩa của môn GDTC trong hệ thống giáo dục quốc dân.		2		
2	Đội hình – đội ngũ, đi đều thể thao			6	
3	Bài tập thể dục buổi sáng			8	
4	Bài tập liên hoàn 80 nhịp		2	12	
5	Thi kết thúc học kỳ I				2
Học kỳ II		30	2	26	2
1	Lý thuyết chung về môn học điền kinh, Kỹ thuật chạy cự ly ngắn và chạy cự ly trung bình.		2		
2	Chạy cự ly trung bình (nữ 800m, nam 1500m)			12	

3	Chạy cự ly ngắn 100m			14	
4	Thi kết thúc học kỳ II				2
Học kỳ III		30	2	26	2
1	Lý thuyết chuyên môn về bóng chuyền (cầu lông, bóng đá). Luật, phương pháp tập luyện, thi đấu và trọng tài		2		
2	Kỹ thuật chuyền bóng				
3	Kỹ thuật đệm bóng				
4	Kỹ thuật phát bóng				
5	Thi kết thúc học kỳ III				2
Tổng cộng chương trình		90	6	78	6

Bảng 3.5. Kết quả học tập môn GDTC của 864 em HS năm học 2021-2022

Nội dung	Kỳ I			Kỳ II		
	Khá, giỏi	TB	Chưa đạt	Khá, giỏi	TB	Chưa đạt
Kết quả	137	518	209	186	539	139
Tỷ lệ %	15.85%	59.96%	24.18%	21.52%	62.38%	16.08%

Bảng 3.6. Nhịp tăng trưởng chiều cao, cân nặng của HS trường liên cấp Salavan.

Giới tính	Chiều cao (cm)		Cân nặng (kg)	
	Giá trị tăng trưởng (cm)	Nhịp độ tăng trưởng (%)	Giá trị tăng trưởng (cm)	Nhịp độ tăng trưởng (%)
Nam (n=668)	0.86	0.52	1.20	2.37
Nữ (n=196)	0.55	0.35	1.25	2.59

Qua bảng 3.6 ta có thể nhận thấy: sinh viên ở lứa tuổi 18 trở lên, đặc biệt là sinh viên nữ đã ở cuối thời kỳ phát triển chiều cao, quá trình cốt hóa đã gần hoàn thành nên việc phát triển chiều cao gần như chững lại: Song xu hướng tăng cân lại rõ rệt hơn ở năm thứ 2 do điều kiện môi trường sống cải thiện.

Bảng 3.7. Thực trạng trình độ phát triển các tố chất thể lực của HS trường liên cấp Salavan.

TT	Test	Nam (n=668)				Nữ (n=196)			
		\bar{x}	δ	TB	Đánh giá	\bar{x}	δ	TB	Đánh giá
1	Lực bóp tay thuận (kg)	44.205	2.17	41.4-47.5	TB	28-96	1.96	26.37-31.6	TB
2	Nằm ngửa co gối gấp bụng (số lần/30s)	19.64	1.95	18-22	TB	12.39	1.95	10-14	TB
3	Chạy xuất phát cao 30m/s	4"82	0.46	4.46-5.51	TB	6"15	0.60	5.59-6.65	TB
4	Đéo gấp thân (cm)	13.26	0.65	10-16	TB	13.11	0.67	43.7-48.4	TB
5	Thay con thoi (s)	10"68	0.38	10.01-11.10	TB	12"56	0.75	12.21-13.32	TB
6	Bật xa tại chỗ (cm)	219.88	20.55	208-228	TB	161.11	16.7	151-168	TB
7	Chạy 5 phút (m)	956.96	20.35	890-1010	TB	739.83	13.30	670-770	TB

Bảng 3.8. Thực trạng mức độ tăng trưởng các tố chất thể lực của học sinh trường liên cấp Salavan sau 1 năm học tập và rèn luyện thể chất.

TT	Test	Thông số		Nam (n=432)	Nữ (n=196)
		Trị số tăng trưởng (kg)	Nhịp độ tăng trưởng (%)		
1	Lực bóp tay thuận	Trị số tăng trưởng (kg)	2	1.5	
		Nhịp độ tăng trưởng (%)	12.08	1.5	
2	Nằm ngửa co gối gấp thân	Trị số tăng trưởng (lần)	3	1	
		Nhịp độ tăng trưởng (%)	13.12	9.95	
3	Chạy xuất phát cao 30m	Trị số tăng trưởng (giây)	0.15	0.13	
		Nhịp độ tăng trưởng (%)	1.03	1.02	
4	Đeo gấp thân	Trị số tăng trưởng (lần)	1.5	2	
		Nhịp độ tăng trưởng (%)	2.50	2.30	
5	Chạy con thoi 4x10m	Trị số tăng trưởng (giây)	0.20	0.38	
		Nhịp độ tăng trưởng (kg)	1.05	1.26	
6	Bật xa tại chỗ	Trị số tăng trưởng (cm)	5	4	
		Nhịp độ tăng trưởng (%)	2.55	2.58	
7	Chạy 5 phút	Trị số tăng trưởng (cm)	99	80	
		Nhịp độ tăng trưởng (%)	4.71	4.75	

Bảng 3.9. Kết quả phỏng vấn xác định các nguyên tắc khi xây dựng giải pháp.

TT	Nội dung phỏng vấn	Kết quả					
		Rất cần		Cần		Không cần	
		n	%	n	%	n	%
1	NT tính thực tiễn	30	100	0	0	0	0
2	NT tính đồng bộ	25	83.33	5	16.66	0	0
3	NT tính khả thi	29	96.66	1	3.3	0	0
4	NT tính khoa học	26	86.66	4	13.33	0	0

Qua kết quả ở bảng 3.10 cho thấy: Các nguyên tắc được chúng tôi lựa chọn làm cơ sở cho việc xây dựng các giải pháp nâng cao chất lượng công tác TDTT trong trường phổ thông liên cấp Salavan được đánh giá rất cao, số phiếu đánh giá rất cần thiết đạt từ 8.333% đến 100%, không có phiếu nào đánh giá là không cần thiết.

Bảng 3.11. Kết quả phỏng vấn lựa chọn các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác TDTT trường phổ thông liên cấp Salavan.

TT	Nội dung phỏng vấn	Kết quả					
		Rất cần		Cần		Không cần	
		n	%	n	%	n	%
1	Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền giáo dục về vai trò, ý nghĩa của công tác TDTT.	22	7.33	8	26.66	0	0
2	Cải tiến nội dung chương trình và đổi mới phương pháp dạy học môn GDTC	29	96.66	1	3.33	0	0
3	Đổi mới hình thức quản lý, tổ chức hướng dẫn học sinh tập luyện TDTT ngoài giờ học	27	90	3	10	0	0
4	Khuyến khích mỗi học sinh tập luyện một môn thể thao tự chọn.	22	73.33	8	26.66	0	0
5	Đẩy mạnh xã hội hóa TDTT trong việc tổ chức các giải đấu và xây dựng CSVC.	24	80	6	20	0	0
6	Cải tiến công tác tuyển sinh đầu cấp hàng năm học	1	3.33	5	16.66	24	80
7	Tăng cường lực lượng giáo viên và tăng số giờ học chính khóa.	4	13.33	15	50	11	36.66

4. Kết luận

Trường phổ thông liên cấp Salavan có số lượng HS đông nhưng số lượng GV GDTC và một số CSVC, trang thiết bị phục vụ việc dạy và học môn GDTC còn rất khiêm tốn. Do vậy mặc dù đã được lãnh đạo nhà trường quan tâm, đội ngũ GV GDTC đã tích cực cố gắng nhưng chất lượng công tác GDTC và phong trào TDTT của nhà trường chưa thể đáp ứng được mục tiêu yêu cầu đào tạo và nhu cầu nguyện vọng của HS, thực trạng đó đòi hỏi phải có những giải pháp để khắc phục.

Trong các điều kiện quản lý, giáo dục, học tập, sinh hoạt như nhau nhưng HS nhóm thực nghiệm của trường vẫn đạt được kết quả học tập cao hơn so với nhóm đối chứng. Nguyên nhân là do: Nhận thức tốt hơn về vai trò của TDTT đối với sức khỏe và kết quả học tập vui chơi giải trí sau giờ học; Được tập luyện giờ học chính khóa với những cải tiến về nội dung và cách thức tổ chức do GV thể thao áp dụng; Được tham gia vào các câu lạc bộ thể thao tự chọn ngoài giờ học và tham gia thi đấu các giải thể thao thường xuyên.

Để nâng cao chất lượng công tác thể thao trong trường phổ thông liên cấp Salavan, yếu tố có tính quyết định là sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo nhà trường trong việc định hướng toàn diện về quản lý chỉ đạo, tăng cường đội ngũ GV GDTC, xây dựng CSVC của TDTT trong nhà trường, vai trò năng động sáng tạo của đội ngũ GV GDTC, sự phối hợp chặt chẽ với Công đoàn, BCH Đoàn trường, các đơn vị trong nhà trường và sự cố gắng của HS trong việc áp dụng 5 nhóm giải pháp đã nêu trong đề tài nhờ vậy đã tạo ra một phong trào thi đua học tập và rèn luyện giữa các khối lớp, các chi đoàn với mục tiêu dạy thật tốt và học thật tốt.

Tài liệu tham khảo

- Bộ GD-TT Lào (2021), *Quy chế GDTC và thể thao trường học*.
- Bộ GD&TT Lào (2018), “*Quy định tổ chức hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa cho học sinh, sinh viên*”. Ban hành kèm theo Quyết định số 72/2018/QĐ-BGDĐT ngày 23/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&TT Lào.
- Nguyễn Kỳ Anh, Vũ Đức Thu Việt Nam (1994), “*Những giải pháp thực thi nhằm cải tiến nâng cao chất lượng GDTC trong các trường đại học*”. Tuyến tập Nghiên cứu khoa học TDTT. NXB Thể dục thể thao.
- Lê Trường Sơn Chân Hải (2003), “*Tổ chức hoạt động TDTT ngoại khóa các môn thể thao như một biện pháp nâng cao chất lượng GDTC cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*”. Luận án tiến sĩ Giáo dục học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.